

Biểu mẫu 18C

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của Trường Đại học Thủ Dầu Một
Năm học 2020 -2021**

Khóa học 2020-2024, MỸ THUẬT

T T	Tên học phần	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Nhập môn ngành Văn hóa - nghệ thuật	<p>-Hiểu các khái niệm về nghệ thuật và mỹ thuật, vai trò của nghệ thuật và mỹ thuật đối với đời sống xã hội.</p> <p>-Khái quát các loại hình nghệ thuật và các thể loại tranh hội họa. Khái quát về quá trình hình thành và phát triển của nghệ thuật qua các giai đoạn lịch sử.</p> <p>-Mô tả được những thói quen, phẩm chất, tư duy cần có của một người nghệ sĩ.</p> <p>-Có khả năng làm việc nhóm trong việc tổ chức thuyết trình. Có thái độ tự tin và chủ động trong việc trao đổi vấn đề với người khác về các lĩnh vực của nghệ thuật.</p> <p>-Phát triển kỹ năng định hướng nghề nghiệp phù hợp với</p>	2 (2+0)	Học kì thứ nhất theo CTĐT	Tiểu luận

		bối cảnh thực tiễn trong nước và thế giới.			
2	Tâm lý học nghệ thuật	<p>Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được đối tượng, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu của Tâm lý học Nghệ thuật. - Phân tích được các yếu tố tâm lý đặc trưng trong Tâm lý học Nghệ thuật như: tri giác, tưởng tượng, vô thức, xúc cảm, tình cảm và năng lực của con người trong sáng tạo nghệ thuật. - Chỉ ra được cơ chế hình thành và vận hành của tâm lý người trong sáng tạo nghệ thuật. - Phân tích được mối quan hệ giữa các hiện tượng tâm lý khác nhau trong nghệ thuật. - Nhận diện và giải thích được sự hình thành và biểu hiện các hiện tượng tâm lý người trong sáng tạo nghệ thuật ở các tình huống cụ thể của đời sống xã hội. <p>Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bước đầu nhận diện, giải thích được biểu hiện của hoạt động nhận thức, đời sống tình cảm, xúc cảm và năng lực của con người trong sáng tạo nghệ thuật. - Kỹ năng phân tích biểu hiện của các hiện tượng tâm lý người ở góc độ khoa học tâm lý nghệ thuật. - Vận dụng các quy luật của hoạt động tâm lý trong thực tiễn nghề nghiệp. <p>Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có quan điểm khoa học về hoạt động tâm lý người trong sáng tạo nghệ thuật. - Bước đầu hình thành thái độ tích cực, khoa học khi tiếp cận và giải thích các hiện tượng tâm lý người trong sáng tạo nghệ thuật. 	2 (2+0)	Học kì thứ nhất theo CTĐT	Tự luận

3	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Giúp sinh viên nắm vững các khái niệm cơ bản của văn hóa, các đặc trưng - chức năng và cấu trúc của văn hóa, nhận diện được tiến trình lịch sử văn hóa Việt Nam, không gian văn hóa Việt Nam từ đó sinh viên nhận thức được ý nghĩa, vai trò của văn hóa trong cuộc sống, thấy được tầm quan trọng của việc giữ gìn văn hóa truyền thống Việt Nam trong xu hướng toàn cầu hóa hiện nay.	2 (2+0)	Học kì thứ nhất theo CTĐT	Tự luận
4	Cơ sở tạo hình 1	<p>Kiến thức</p> <p>Học phần trang bị cho người học các kiến thức cơ bản về màu sắc, họa tiết, bố cục, trang trí cơ bản,... từ đó áp dụng vào các bài tập thực hành</p> <p>Kỹ năng:</p> <p>Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: Vận dụng kiến thức cơ bản về màu sắc, họa tiết, bố cục trang trí,..vào các bài tập thực hành. Khả năng làm việc nhóm ,...</p> <p>Thái độ</p> <p>Sinh viên có tinh thần cầu tiến, thể hiện trách nhiệm, tích cực trong quá trình thực hiện các hoạt động học tập, làm việc nhóm</p>	3 (0+3)	Học kì thứ nhất theo CTĐT	Bài tập lớn
5	Hình họa 1	<p>Giúp sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nắm được phương pháp dựng hình, phương pháp diễn khối, phương pháp tả chất và không gian - Nắm vững kỹ năng vẽ chì, tả thực các khối cơ bản tĩnh vật - Bước đầu nắm được tỷ lệ, cấu trúc khuôn mặt người - Nắm được phương pháp sử dụng màu nước 	3 (0+3)	Học kì thứ nhất theo CTĐT	Bài tập lớn

6	Nghiên cứu khoa học	<p>- Môn học này nhằm cung cấp cho sinh viên các kiến thức và kỹ năng về phương pháp nghiên cứu khoa học. Sau khi học xong môn này, sinh viên có thể viết và thực hiện thành công một đề cương nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực nghệ thuật.</p> <p>- Sinh viên có kỹ năng phân tích tổng hợp, báo cáo, làm việc nhóm, vận dụng tư duy biện luận, viết nghiên cứu khoa học và thuyết trình vấn đề mình nghiên cứu.</p> <p>- Sinh viên yêu quý nghiên cứu, tìm tòi, khám phá khoa học, có tinh thần cầu tiến, kỷ luật, trách nhiệm, không đạo văn.</p>	3 (3+0)	Học kì thứ hai theo CTĐT	Tiểu luận
7	Tin học chuyên ngành1 (Adobe Photoshop)	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp các kiến thức cơ bản về máy tính, các thủ thuật trong xử lý hình ảnh và ứng dụng của phần mềm Adobe Photoshop trong chuyên ngành đồ hoạ. - Phân tích, lập luận và giải quyết các vấn đề phát sinh trong xử lý đồ hoạ - Vận dụng kiến thức môn học để thể hiện tốt kỹ năng vẽ thiết kế. - Tư duy có hệ thống các vấn đề kỹ thuật trong thiết kế đồ hoạ - Khả năng làm việc nhóm và giao tiếp đồ hoạ. - Khả năng giao tiếp tiếng Anh trong chuyên ngành - Có ý thức trách nhiệm và quan điểm đúng đắn để phát triển nghề nghiệp. - Hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai và vận hành các sản phẩm đồ hoạ trong bối cảnh doanh nghiệp và xã hội. 	3 (0+3)	Học kì thứ hai theo CTĐT	Thực hành
8	Cơ sở tạo hình 2	<p>Kiến thức</p> <p>Học phần trang bị cho người học các kiến thức về Trang trí. từ đó áp dụng vào trong chuyên ngành để tạo ra những sản phẩm có giá trị cao.</p> <p>Kỹ năng:</p> <p>Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: Thiết kế được một số</p>	3 (0+3)	Học kì thứ hai theo CTĐT	Bài tập lớn

		<p>mẫu trang trí mỹ thuật ứng dụng, tranh trang trí Khả năng làm việc nhóm và giao tiếp bằng ngôn ngữ chuyên ngành đồ họa.</p> <p>Thái độ: Sinh viên có tinh thần cầu tiến, thể hiện trách nhiệm, tích cực trong quá trình thực hiện các hoạt động học tập, làm việc nhóm</p>			
9	Hình họa 2	<p>Học phần trang bị cho người học các kiến thức về quy trình, phương pháp diễn giải nghiên cứu về hình họa chân dung người, phương pháp vẽ nghiên cứu bán thân nam và nữ, đồng thời nắm vững về tương quan tỷ lệ, cấu trúc cơ thể học, các cơ xương cổ, cơ xương vùng ngực, các cơ lưng, các cơ xương hông, các cơ xương cánh tay, cổ tay, các đặc điểm về giới tính, lứa tuổi và kỹ năng vẽ bút chì, bút sắt, màu nước.</p> <p>Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy sáng tạo.</p>	3 (0+3)	Học kì thứ hai theo CTĐT	Bài tập lớn
10	Giáo dục thể chất (lý thuyết)	<p>Học phần trang bị cho người học hệ thống lý thuyết về thể dục thể thao và các nguyên lý các kỹ thuật, chiến thuật thi đấu; phương pháp phát triển các tố chất thể lực chung và chuyên môn; hiểu một số điều luật và phương pháp trọng tài các phân môn trong thể thao.</p>	2 (2+0)	Học kì thứ hai theo CTĐT	Tự luận ĐKXTN
11	Thực tập doanh nghiệp 1 (Thực tế)	<p>Học phần này giúp sinh viên có điều kiện tiếp cận và làm quen với thực tế cuộc sống muôn màu, ở đó sinh viên tập sự bài ký họa đơn giản hình ảnh trong cuộc sống giữa con người và cảnh vật khắp mọi miền của đất nước. Với những nét bút ký họa đầu tiên giúp cho sinh viên bước đầu cảm nhận được ở thực tế cuộc sống trong từng nét vẽ của mình bằng các chất liệu như: Bút chì, bút sắt, màu nước, bột màu.. từ dụng cụ sinh hoạt trong đời sống thường nhật đến chân dung, phong cảnh, các chi tiết vật dụng phục vụ cho bố cục.</p>	1 (0+1)	Học kì thứ ba theo CTĐT	Ký họa thu thập tư liệu

12	Giáo dục quốc phòng an ninh (Lý thuyết)	<p>- Về kiến thức: Sinh viên giải thích được nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về quốc phòng và an ninh; tự hào truyền thống chống ngoại xâm của dân tộc; phân biệt được lực lượng vũ trang nhân dân; vận dụng nghệ thuật quân sự Việt Nam trong tình hình mới; sẵn sàng tham gia, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, lực lượng vũ trang nhân dân.</p> <p>- Về kỹ năng: Sinh viên có kỹ năng tư duy độc lập, phân tích, đánh giá, phân biệt, vận dụng sáng tạo công tác Quốc phòng và An ninh vào giải quyết các vấn đề trong thực tiễn đời sống, học tập và công tác.</p> <p>- Về thái độ: Là công dân yêu nước, tự hào dân tộc, học tập tốt góp phần phát triển kinh tế và sẵn sàng tham gia nhập ngũ nếu được động viên, trung thành với mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; có trách nhiệm của bản thân trong việc học tập, rèn luyện để góp phần vào xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.</p>	5 (5+0)	Học kì thứ ba theo CTĐT	Trắc nghiệm ĐKXTN
13	Thực hành giáo dục quốc phòng an ninh	<p>- Về kiến thức: Sinh viên giải thích được nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về quốc phòng và an ninh; tự hào truyền thống chống ngoại xâm của dân tộc; phân biệt được lực lượng vũ trang nhân dân; vận dụng nghệ thuật quân sự Việt Nam trong tình hình mới; sẵn sàng tham gia, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, lực lượng vũ trang nhân dân.</p> <p>- Về kỹ năng: Sinh viên có kỹ năng tư duy độc lập, phân tích, đánh giá, phân biệt, vận dụng sáng tạo công tác Quốc phòng và An ninh vào giải quyết các vấn đề trong thực tiễn đời sống, học tập và công tác.</p> <p>- Về thái độ: Là công dân yêu nước, tự hào dân tộc, học tập tốt góp phần phát triển kinh tế và sẵn sàng tham gia nhập ngũ nếu được động viên, trung thành với mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; có trách nhiệm của bản thân trong việc học tập, rèn luyện để góp phần vào xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.</p>	3 (0+3)	Học kì thứ ba theo CTĐT	Thực hành ĐKXTN

14	Tư duy biện luận ứng dụng	Học phần trang bị cho người học những kiến thức về lĩnh vực tư duy biện luận và sáng tạo, đồng thời cũng rèn luyện cho người học những kỹ năng phân tích đánh giá các vấn đề trong học tập cũng như trong cuộc sống một cách sáng tạo và có hiệu quả.	2 (2+0)	Học kì thứ tu theo CTĐT	Tự luận
15	Nghệ thuật học	Học phần trang bị cho người học các kiến thức về sự ra đời của nghệ thuật, một số lý thuyết nghệ thuật quan trọng và các giai đoạn phát triển nghệ thuật ở phương Đông lẫn phương Tây. Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: Phân tích nguyên nhân hình thành, phát triển của các loại hình và trường phái nghệ thuật; phân tích, thưởng thức đánh giá một số loại hình nghệ thuật.	2 (2+0)	Học kì thứ tu theo CTĐT	Tự luận
16	Mỹ học đại cương	Học phần trang bị cho người học các kiến thức cơ bản về mối quan hệ thẩm mỹ của con người đối với hiện thực, trong đó, nghệ thuật là nơi tập trung nhất mối quan hệ thẩm mỹ, xác định những yếu tố của ý thức thẩm mỹ, các phạm trù cơ bản của Mỹ học. Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	2 (2+0)	Học kì thứ tu theo CTĐT	Tiểu luận

17	Tin học chuyên ngành 2 (Adobe Illustrator)	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp các kiến thức cơ bản về máy tính, các thủ thuật trong xử lý đồ họa và ứng. dụng của phần mềm Adobe Illustrator trong chuyên ngành đồ họa. - Phân tích, lập luận và giải quyết các vấn đề phát sinh trong xử lý đồ họa. - Thực nghiệm và phối hợp các kỹ thuật xử lý đồ họa. - Tư duy có hệ thống các vấn đề kỹ thuật trong thiết kế đồ họa. - Sử dụng thành thạo các công cụ vẽ. - Khả năng giao tiếp đồ họa và làm việc nhóm. - Hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai và vận hành các sản phẩm đồ họa trong bối cảnh doanh nghiệp và xã hội. - Có ý thức trách nhiệm và quan điểm đúng đắn để phát triển nghề nghiệp. 	3 (0+3)	Học kì thứ tư theo CTĐT	Thực hành
18	Cơ sở tạo hình 3	<p>Kiến thức.</p> <p>Môn học trang bị cho người học các kiến thức cơ bản về quy trình, phương pháp sáng tác nghệ thuật từ đó áp dụng vào trong chuyên ngành để tạo ra những sản phẩm có giá trị cao.</p> <p>Kỹ năng:</p> <p>Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: Cách điệu và sáng tạo dựa trên sự nghiên cứu chân dung con người với nhiều chất liệu đa dạng,..phục vụ cho học tập và lĩnh vực chuyên ngành.</p> <p>Thái độ.</p> <p>Sinh viên có tinh thần cầu tiến, thể hiện trách nhiệm, tích cực trong quá trình thực hiện các hoạt động học tập, làm việc nhóm</p>	3 (0+3)	Học kì thứ tư theo CTĐT	Bài tập lớn
19	Hình họa 3	<p>Trang bị cho sinh viên nắm bắt được đặc điểm cấu trúc của cơ thể người từ hình khối cơ bản đến phức tạp. Diễn giải cách xây dựng hình toàn thân, cách diễn tả chất, không gian và sự hòa hợp màu sắc.</p> <p>Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy sáng tạo.</p>	3 (0+3)	Học kì thứ tư theo CTĐT	Bài tập lớn

20	Triết học Mác - Lênin	<ul style="list-style-type: none"> - Phát biểu được những kiến thức căn bản, hệ thống về triết học Mác – Lênin. - Vận dụng thế giới quan duy vật và phương pháp luận biện chứng duy vật làm nền tảng lí luận cho việc nhận thức các vấn đề, nội dung của các môn học khác. - Tuân theo giá trị bản chất khoa học, cách mạng của triết học Mác – Lênin. 	3 (3+0)	Học kì thứ năm theo CTĐT	Trắc nghiệm, trả lời ngắn trực tuyến
21	Nghệ thuật kinh doanh	<p>Trình bày được những kiến thức cơ bản và kinh nghiệm trên thế giới về văn hóa, nghệ thuật kinh doanh và nhận thức được vai trò, ảnh hưởng của văn hóa, nghệ thuật kinh doanh như một nhân tố quan trọng đối với sự phát triển nâng cao tầm nhìn quản lý.</p> <p>Diễn đạt chính xác, mạch lạc về vai trò của các nhân tố văn hóa kết tinh trong hoạt động kinh doanh để xây dựng các mối quan hệ kinh doanh lành mạnh, hướng đến những lợi ích bền vững.</p> <p>Vận dụng được phương pháp xây dựng văn hóa kinh doanh ở một chủ thể kinh doanh cụ thể, góp phần làm cho kinh doanh đạt kết quả cao và phát triển bền vững.</p>	2 (2+0)	Học kì thứ năm theo CTĐT	Tự luận
22	Nghệ thuật ảnh (Nhiếp ảnh)	<p>Học phần này trang bị cho sinh viên biết khái quát về cấu trúc, cách vận hành máy, các phương pháp kỹ thuật sử dụng các loại máy ảnh từ máy cơ cho đến máy kỹ thuật số.</p> <ul style="list-style-type: none"> -Biết các ưu nhược điểm của các loại máy ảnh: máy cơ, kỹ thuật số.... - Biết sơ nét về các nguyên lý kỹ thuật triển khai in hình trong kỹ thuật hiện đại . -Trang bị cho sinh viên phương pháp chọn cắt ảnh, cắt cảnh, bố cục ảnh, chọn thời điểm khoảnh khắc tốt để ghi hình . -Thực hành đi dã ngoại để chụp ảnh, nông thôn, bóng nước, thành phố... -Học phần này giúp cho sinh viên tự chụp hình, tự chụp mẫu, tự ghi chép tư liệu bằng máy; biết sáng tạo các hình ảnh cho các đề tài 	2 (0+2)	Học kì thứ năm theo CTĐT	Bài tập lớn

		mà mình sẽ sử dụng trong các bài thiết kế trong khi học ở trường và ứng dụng sau này trong hành nghề thiết kế.			
23	Truyền thông đại chúng	<p>Sinh viên nắm vững cơ sở lí luận về truyền thông và truyền thông đại chúng, qua đó tổ chức được các loại hình truyền thông này.</p> <p>Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy phản biện nhằm khơi dậy tư duy của sinh viên về các vấn đề về hiện đại hóa.</p>	2 (2+0)	Học kì thứ năm theo CTĐT	Tiểu luận
24	Luật sở hữu trí tuệ	<p>Trình bày được những nội dung khái quát về tài sản trí tuệ, sở hữu trí tuệ, quyền sở hữu trí tuệ.</p> <p>Phân tích khái niệm, đặc điểm, đối tượng, chủ thể, nội dung quyền tác giả.</p> <p>Trình bày được các nội dung cơ bản về quyền liên quan.</p> <p>Phân tích được các quy định về hợp đồng sử dụng tác phẩm, hợp đồng chuyển nhượng quyền tác giả quyền liên quan.</p> <p>Trình bày, phân tích được các nội dung về khái niệm, đặc điểm, thời hạn bảo hộ, xác lập quyền, hành vi xâm phạm các đối tượng sở hữu công nghiệp.</p> <p>Phân biệt các đối tượng sở hữu công nghiệp với nhau</p> <p>Trình bày được các nội dung liên quan đến chế định quyền đối với giống cây trồng.</p> <p>Phân tích được các nội dung liên qua đến chế định hợp đồng Li-Xăng, chuyển giao công nghệ.</p> <p>Trình bày được các biện pháp bảo vệ quyền SHTT. Phân tích được các ưu, nhược điểm của từng biện pháp</p> <p>Có ý thức chấp hành Hiến pháp và pháp luật, Kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình, phản biện</p>	2 (2+0)	Học kì thứ năm theo CTĐT	Tự luận

25	Giải phẫu học	Thông qua những hiểu biết về giải phẫu người sinh viên có điều kiện học được tốt hơn các môn học chuyên ngành.	2 (2+0)	Học kì thứ năm theo CTĐT	Bài tập
26	Nhân trắc học	Ergonomics giúp sinh viên hiểu rõ hơn về mối quan hệ giữa con người(sức khỏe) với môi trường(sự an toàn và thuận tiện) để tạo sự phù hợp, thuận tiện trong mọi hoạt động lao động, sinh hoạt, vui chơi... của con người, từ đó áp dụng vào trong chuyên ngành để tạo ra những sản phẩm có giá trị cao.	2 (2+0)	Học kì thứ năm theo CTĐT	Tiểu luận
27	Ký hiệu học	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên hiểu được các khái niệm, đặc trưng, cấu trúc chức năng của ký hiệu; - Sinh viên hiểu được các khái niệm về biểu tượng và biểu tượng mỹ thuật; - Nhận diện và phân tích được một số biểu tượng, hình tượng mỹ thuật tiêu biểu; - Đánh giá xu thế ứng dụng giao tiếp biểu tượng mỹ thuật trong thời đại số đề; - Đề xuất phương án quảng bá thương hiệu thông qua biểu tượng mỹ thuật hiệu quả cho tổ chức, doanh nghiệp; - Phát triển kỹ năng thuyết trình, kỹ năng tranh luận, kỹ năng quản lý hoạt động học tập theo nhóm. 	2 (2+0)	Học kì thứ năm theo CTĐT	Tiểu luận
28	Giáo dục thể chất (Thực hành)	Học phần trang bị cho người học hệ thống lý thuyết về thể dục thể thao và các nguyên lý các kỹ thuật, chiến thuật thi đấu; phương pháp phát triển các tố chất thể lực chung và chuyên môn; hiểu một số điều luật và phương pháp trọng tài các phân môn trong thể thao.	3 (0+3)	Học kì thứ năm theo CTĐT	Thực hành ĐKXTN
29	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên phát biểu được những tri thức cơ bản, cốt lõi của kinh tế chính trị Mác – Lênin. - Phân tích được bản chất các quan hệ kinh tế trong phát triển kinh tế- 	2 (2+0)	Học kì thứ sáu theo CTĐT	Trắc nghiệm, trả lời ngắn

		<p>xã hội của đất nước và thế giới.</p> <p>- Có ý thức trách nhiệm phù hợp với vị trí việc làm và cuộc sống trên lập trường, ý thức hệ tư tưởng Mác – Lênin.</p>			trực tuyến
30	Lịch sử mỹ thuật	<p>Môn học cung cấp cho sinh viên kiến thức tổng quát chung của lịch sử mỹ thuật Việt Nam và Thế giới bao gồm : Mỹ thuật Ai Cập, Hy Lạp La Mã cổ đại, Mỹ thuật Phương Đông Cổ đại, Một số trào lưu, trường phái Mỹ thuật cơ bản từ thế kỷ XVII đến cuối thế kỷ XX, Mỹ thuật thời Hùng Vương dựng nước, Mỹ thuật thời kỳ giao lưu với văn hóa Trung Hoa và khu vực, Mỹ thuật thời Phong Kiến, Mỹ thuật hiện đại Việt Nam</p> <p>Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình, tư duy phân tích và tư duy thẩm mỹ.</p>	2 (2+0)	Học kì thứ sáu theo CTĐT	Tiểu luận
31	Luật xa gần	<p>Thông qua đó sinh viên có cái nhìn chính xác, khoa học hơn trong không gian tự nhiên cũng như không gian của tác phẩm và giúp sinh viên biết phương pháp đo đạc, cách rút tỉ lệ vẽ mặt bằng, mặt cắt, mặt đứng..., tạo điều kiện để sinh viên học tốt hơn môn học sáng tác cũng như các môn học khác</p>	2 (2+0)	Học kì thứ sáu theo CTĐT	Bài tập lớn
32	Điều khắc căn bản	<p>Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về nghệ thuật điêu khắc. Giúp người học tiếp cận và hiểu đặc thù của môn điêu khắc nói riêng cũng như mỹ thuật nói chung.</p>	1(0+1)	Học kì thứ sáu theo CTĐT	Bài tập lớn
33	Nghệ thuật chữ	<p>- Sinh viên khả năng phân tích về các kiểu chữ; khả năng khai thác các khoảng rộng, khoảng lõm, khoảng hở, đường nét, nhịp điệu, phong cách, tinh thần của chữ, để từ đó làm tiền đề cho việc chọn lựa, phối hợp, sử dụng và sáng tạo từng chữ, từng từ đơn hay kép có khả năng biểu cảm, gây ấn tượng.</p> <p>- Biết tôn trọng các quy định của pháp luật trong Luật Bản quyền, sở hữu trí tuệ...</p> <p>- Có khả năng xây dựng chiến lược theo dõi các phản hồi của nhà đầu tư, của xã hội và hồi đáp bằng sự thiết kế chuyên nghiệp, sáng tạo và linh hoạt.</p>	2 (0+2)	Học kì thứ sáu theo CTĐT	Bài tập lớn

		<ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng trao đổi ý tưởng làm việc nhóm. - Có ý thức trách nhiệm xã hội trong nghề nghiệp và xây dựng đạo đức của một Nhà Thiết Kế chuyên nghiệp - Designer. 			
34	Trang trí ứng dụng	<p>Học phần trang bị cho người học các kiến thức chung và phương pháp trang trí sản phẩm ứng dụng</p> <p>Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: nắm vững các quy luật về màu sắc, hình khối và các phương pháp vẽ phác thảo, cách điệu, ứng dụng vào trang trí sản phẩm. Khả năng làm việc nhóm và giao tiếp bằng ngôn ngữ chuyên ngành mỹ thuật.</p> <p>Sinh viên có tinh thần cầu tiến, thể hiện trách nhiệm, tích cực trong quá trình thực hiện các hoạt động học tập, làm việc nhóm</p>	2 (0+2)	Học kì thứ sáu theo CTĐT	Bài tập lớn
35	Hình họa 4	<p>Giúp sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nắm được cấu trúc cơ thể nữ từ đặc điểm, tỉ lệ, cấu trúc giải phẫu. - Nắm được phương pháp dựng hình, phương pháp diễn khối, phương pháp tả chất và không gian với chất liệu than và màu nước - Nắm vững kỹ năng vẽ than, màu nước, tả thực các khối trên cơ thể người nữ. 	2 (0+2)	Học kì thứ sáu theo CTĐT	Bài tập lớn
36	Thực tập doanh nghiệp 2 (Thực tế 2)	<p>Giúp sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp cận và làm quen với việc vẽ tại môi trường thực tế. - Quan sát, tìm hiểu, thu thập tài liệu về di tích - Thực hiện bài vẽ kí họa thực tế phong cảnh đạt yêu cầu bố cục, diễn tả khối, không gian và chất liệu 	1 (0+1)	Học kì thứ sáu theo CTĐT	Báo cáo

37	Những vấn đề kinh tế - xã hội Đông Nam Bộ	<ul style="list-style-type: none"> - Về kiến thức: Giúp người học tìm hiểu quá trình hình thành và phát triển Đông Nam Bộ, quá đó đánh giá được vai trò của khu vực này trong sự phát triển chung của khu vực Nam bộ và cả nước nói chung. - Về kỹ năng: Học phần giúp người học những kỹ năng cơ bản trong việc xác định được những vấn đề cơ bản về kinh tế - xã hội vùng Đông Nam Bộ trong quá khứ và hiện tại, làm nền tảng cho việc vận dụng vào quá trình học tập và làm việc của người học sau khi tốt nghiệp. - Về thái độ: Trang bị thái độ trân trọng những thành quả của nhân dân lao động đã tạo dựng nên trên vùng đất Đông Nam Bộ, làm động lực để phấn đấu học tập và cống hiến nhằm xây dựng Đông Nam Bộ ngày càng trở nên giàu mạnh, xứng đáng là một trong những khu vực đi đầu cả nước trong sự nghiệp đổi mới và xây dựng xã hội chủ nghĩa. 	2 (2+0)	Học kì thứ bảy theo CTĐT	Tự luận
38	Tin học chuyên ngành Đồ họa 3 (Phần mềm 3D Max)	Môn học này còn giới thiệu đến người học nội dung, nguyên lí và kỹ thuật cơ bản về hình ảnh 3D, bao gồm vẽ các mô hình 3D, sử dụng ánh sáng, áp dụng các chất liệu vào các đối tượng như thật và xử lý các hiệu ứng, kỹ xảo, và đặt góc nhìn bằng camera... cuối cùng là Render cho ra sản phẩm.	3 (0+3)	Học kì thứ bảy theo CTĐT	Thực hành
39	Thiết kế Logo và ấn phẩm văn phòng	Học phần trang bị cho người học các kiến thức về thiết kế logo và ấn phẩm văn phòng.	2 (0+2)	Học kì thứ bảy theo CTĐT	Bài tập lớn
40	Hình họa 5	<p>Giúp sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nắm được cấu trúc cơ thể: đặc điểm, tỉ lệ, cấu trúc giải phẫu tương quan giữa sự kết hợp phức tạp giữa hai nhân vật, từ đó thấy được sự chuyển động khối, màu sắc, ánh sáng trong bài vẽ. - Nắm được phương pháp dựng hình, phương pháp diễn khối, 		Học kì thứ	

		<p>phương pháp tả chất và không gian với chất liệu than và màu nước</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nắm vững kỹ năng vẽ than, sơn dầu, tả thực các khối trên cơ thể người người. 	2 (0+2)	bảy theo CTĐT	Bài tập lớn
41	Lịch sử design	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn cho sinh viên các kiến thức về lịch sử thiết kế và sự phát triển qua các giai đoạn của ngành Design. - Có khả năng hệ thống được các quá trình phát triển của mỹ thuật ứng dụng, mỹ thuật thủ công. - Phân biệt được nguyên nhân và lý do của các sự phát triển đó trên cơ sở của phép biện chứng duy vật. 	2 (2+0)	Học kì thứ bảy theo CTĐT	Tiểu luận
42	Nguyên lý thị giác	<p>Trang bị cho sinh viên các kiến thức , kỹ năng cơ bản cũng như chuyên sâu trong lĩnh vực: Thiết kế đồ họa quảng cáo, cổ động... Ngoài ra sau khi học xong sinh viên có khả năng kiểm soát tốt cách diễn đạt ngôn ngữ đồ họa</p> <p>Kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi.</p>	2 (2+0)	Học kì thứ bảy theo CTĐT	Bài tập lớn
43	Mỹ thuật học	<ul style="list-style-type: none"> - Phân biệt được các đặc điểm của các loại hình nghệ thuật và nắm được những đặc trưng cơ bản của các thể loại nghệ thuật tạo hình cùng các kỹ thuật chất liệu cũng như vai trò của nó trong sáng tạo nghệ thuật. - Biết rút ra được những kinh nghiệm vận dụng vào quá trình học tập, rèn luyện nghề nghiệp. - Có khả năng trao đổi ý tưởng làm việc nhóm. Có kỹ năng hành nghề chuyên nghiệp trong những trường hợp cụ thể. - Biết được cách bố cục, dàn dựng của tác phẩm nghệ thuật, ứng dụng vào sáng tạo, vào thực tiễn nghề nghiệp tốt hơn. <p>Có thái độ tự tin và chủ động trong tiếp xúc xã hội để lấy thông tin cho công tác thiết kế, có khả năng thích nghi chịu được áp lực cao trong công việc.</p>	2 (2+0)	Học kì thứ bảy theo CTĐT	Tiểu luận

44	Ý tưởng sáng tạo	Học phần trang bị cho người học các kiến thức về ý tưởng sáng tạo: ý tưởng thiết kế ấn tượng và có tính ứng dụng cao. Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	2 (2+0)	Học kì thứ bảy theo CTĐT	Bài tập lớn
45	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Lý luận của chủ nghĩa Mác – Lênin về CNXH. Cùng với các môn khoa học Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh và các môn học khác giúp sinh viên có nhận thức tổng hợp, toàn diện về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.	2 (2+0)	Học kì thứ tám theo CTĐT	Trắc nghiệm
46	Điều khắc trang trí	Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về kỹ thuật trang trí của nghệ thuật điêu khắc trong không gian 3 chiều. Giúp cho sinh viên ứng dụng kỹ thuật trang trí của nghệ thuật điêu khắc trên các sản phẩm gốm.	2 (0+2)	Học kì thứ tám theo CTĐT	Bài tập lớn
47	Bố cục tranh tĩnh vật chất liệu sơn dầu	Cung cấp kiến thức về phương pháp bố cục cơ bản. Rèn luyện phương pháp xây dựng hình thức bố cục cơ bản, thể loại tranh tĩnh vật. Rèn luyện kỹ năng giải quyết vấn đề, xử lý hình, mảng, đường nét, màu sắc, ánh sáng nhằm đạt tính thẩm mỹ cao. Rèn luyện kỹ năng sử dụng chất liệu sơn dầu cơ bản. Phối hợp, vận dụng tốt các kiến thức các môn học giải phẫu, luật xa gần... để xây dựng bố cục tranh hài hòa, đẹp mắt. Hình thành tư duy thẩm mỹ, thái độ trân trọng cái đẹp và hình thành phong cách sáng tác cá nhân cho mỗi học viên.	2 (0+2)	Học kì thứ tám theo CTĐT	Bài tập lớn
48	Bố cục tranh tĩnh vật chất liệu lụa	Học phần trang bị cho người học các kiến thức và kỹ năng nghiên cứu kỹ thuật vẽ tranh lụa bằng màu nước. Hiểu và sử dụng hiệu quả các yếu tố tạo hình trong sáng tác tranh tĩnh vật lụa đáp ứng các chuẩn mực thẩm mỹ. Thông qua năng lực cảm thụ, sáng tạo và tưởng tượng, khái	2 (0+2)	Học kì thứ tám theo CTĐT	Bài tập lớn

		<p>quát hóa được các nội dung, ý đồ, ý tưởng để chuyển hóa thành hình tượng nghệ thuật cụ thể và thể hiện thông qua tác phẩm.</p> <p>Làm chủ được kỹ thuật chất liệu lụa và một số phương tiện tạo hình đương đại khác trong tác phẩm nhằm diễn tả được hình tượng nghệ thuật và ý tưởng.</p> <p>Có thể phân tích, đánh giá được chất lượng tạo hình và hiệu quả nghệ thuật của các tác phẩm tranh lụa, đặc biệt là các sáng tác của bản thân.</p> <p>Có khả năng đánh giá phân tích, xác định vấn đề để phát hiện đề tài, hình thành ý tưởng sáng tác, và theo đuổi đề tài một cách nhất quán cho đến khi hoàn thành tác phẩm.</p> <p>Có khả năng lập kế hoạch thu thập tư liệu thực tế, xây dựng quy trình phát triển ý tưởng, xây dựng các giải pháp bố cục và kỹ thuật một cách chủ động.</p>			
49	Thiết kế hồ sơ năng lực	Học phần trang bị cho người học các kiến thức thực hiện một hồ sơ năng lực thiết kế dựa trên thế mạnh của mình để phục vụ cho việc trình bày khả năng và năng lực thiết kế và gửi đến cho các công ty thiết kế, quảng cáo truyền thông ... nhằm tìm kiếm cơ hội được thực tập tốt nghiệp trong môi trường làm việc chuyên nghiệp.	2 (0+2)	Học kì thứ tám theo CTĐT	Bài tập lớn
50	Thiết kế hệ thống nhận diện thương hiệu	Học phần trang bị cho người học các kiến thức về thiết kế thiết kế đồ họa hệ thống nhận diện thương hiệu.	2 (0+2)	Học kì thứ tám theo CTĐT	Thực hành
51	Hội họa: Phong cảnh	Học phần Hội họa phong nước gồm 4 chương, nhằm trình bày kiến thức và kỹ năng nghiên cứu phong cảnh trên chất liệu màu nước bao gồm: Lý thuyết vẽ phong cảnh màu nước, Vẽ cây và góc công viên, Vẽ chủ đề phố và Vẽ chủ đề bến thuyền. Giúp sinh viên nắm được nội dung tiến trình các bước thực hành bài vẽ thể loại phong cảnh đạt yêu cầu về bố cục và đặc trưng của chất liệu thể hiện là màu	2 (0+2)	Học kì thứ tám theo	Bài tập lớn

		nước. Nắm được kỹ năng thể hiện bài vẽ phong cảnh với các loại cây và các khối sự vật có đặc điểm khác nhau. Song song đó, môn học tích hợp giảng dạy các kỹ năng như: tư duy thẩm mỹ và cảm xúc sáng tạo và trí thông minh cảm xúc.		CTĐT	
52	Kỹ thuật hội họa	Trang bị cho sinh viên các kiến thức, kỹ năng cơ bản cũng như chuyên sâu trong lĩnh vực hội họa. Ngoài ra sau khi học xong sinh viên có khả năng kiểm soát tốt cách diễn đạt ngôn ngữ hội họa, hiểu và sử dụng được các chất liệu, ngôn ngữ tạo hình phù hợp trong sáng tác.	2 (0+2)	Học kì thứ tám theo CTĐT	Bài tập lớn
53	Kỹ thuật đồ họa tạo hình	Học phần trang bị cho người học các kiến thức về quy trình, phương pháp diễn giải nghiên cứu về kỹ thuật đồ họa tạo hình, rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy sáng tạo.	2 (0+2)	Học kì thứ tám theo CTĐT	Bài tập lớn
54	Bộ cục tranh tĩnh vật chất liệu sơn mài	<p>Học phần trang bị cho người học các kiến thức và kỹ năng nghiên cứu kỹ thuật vẽ tranh bằng chất liệu sơn mài truyền thống.</p> <p>Hiểu và sử dụng hiệu quả các yếu tố tạo hình trong sáng tác tranh tĩnh vật sơn mài đáp ứng các chuẩn mực thẩm mỹ.</p> <p>Thông qua năng lực cảm thụ, sáng tạo và tưởng tượng, khái quát hóa được các nội dung, ý đồ, ý tưởng để chuyển hóa thành hình tượng nghệ thuật cụ thể và thể hiện thông qua tác phẩm.</p> <p>Làm chủ được kỹ thuật chất liệu sơn mài và một số phương tiện tạo hình đương đại khác trong tác phẩm, nhằm diễn tả được hình tượng nghệ thuật và ý tưởng.</p> <p>Có thể phân tích, đánh giá được chất lượng tạo hình và hiệu quả nghệ thuật của các tác phẩm tranh sơn mài, đặc biệt là các sáng tác của bản thân.</p> <p>Có khả năng đánh giá phân tích, xác định vấn đề để phát hiện đề</p>	2 (0+2)	Học kì thứ chín theo CTĐT	Bài tập lớn

		<p>tài, hình thành ý tưởng sáng tác, và theo đuổi đề tài một cách nhất quán cho đến khi hoàn thành tác phẩm.</p> <p>Có khả năng lập kế hoạch thu thập tư liệu thực tế, xây dựng quy trình phát triển ý tưởng, xây dựng các giải pháp bố cục và kỹ thuật một cách chủ động.</p>			
55	Bộ cục tranh tĩnh vật chất liệu khắc gỗ	Học phần trang bị cho người học các kiến thức về quy trình, phương pháp diễn giải nghiên cứu về kỹ thuật chất liệu khắc gỗ, rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy sáng tạo.	2 (0+2)	Học kì thứ chín theo CTĐT	Bài tập lớn
56	Bộ cục tranh sinh hoạt chất liệu sơn dầu	<p>Cung cấp kiến thức về phương pháp bố cục cơ bản.</p> <p>Rèn luyện phương pháp xây dựng hình thức bố cục cơ bản, thể loại tranh sinh hoạt.</p> <p>Rèn luyện kỹ năng giải quyết vấn đề, xử lý hình, mảng, đường nét, màu sắc, ánh sáng nhằm đạt tính thẩm mỹ cao.</p> <p>Rèn luyện kỹ năng sử dụng chất liệu sơn dầu cơ bản.</p> <p>Phối hợp, vận dụng tốt các kiến thức các môn học giải phẫu, luật xa gần... để xây dựng bố cục tranh hài hòa, đẹp mắt.</p> <p>Hình thành tư duy thẩm mỹ, thái độ trân trọng cái đẹp trong cuộc sống sinh hoạt của con người và hình thành phong cách sáng tác cá nhân cho mỗi học viên.</p>	2 (0+2)	Học kì thứ chín theo CTĐT	Bài tập lớn
57	Tư tưởng Hồ Chí Minh	<p>Giải thích được cơ sở lý luận và thực tiễn những sáng tạo của Hồ Chí Minh trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin.</p> <p>Minh chứng được sự tác động của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với quá trình cách mạng Việt Nam.</p> <p>Thiết kế lòng ghép tuyên truyền tư tưởng Hồ Chí Minh gắn với hoạt động của người học.</p> <p>Trung thành với đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam.</p>	2 (2+0)	Học kì thứ mười theo CTĐT	Trắc nghiệm

58	<p>Điều khắc kỹ thuật số căn bản (Ứng dụng máy in 3D, 4D và máy cắt CNC)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng cơ bản về thiết kế mẫu điều khắc kỹ thuật số 3D: <ul style="list-style-type: none"> + Trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng cơ bản về thiết kế mẫu điều khắc kỹ thuật số bằng ứng dụng 3Dmax. + Trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng cơ bản về thiết kế mẫu điều khắc kỹ thuật số bằng ứng dụng Sketchup. + Trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng cơ bản về thiết kế mẫu điều khắc kỹ thuật số bằng ứng dụng Artcam. + Trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng cơ bản về thiết kế mẫu điều khắc kỹ thuật số bằng ứng dụng Jdpaint. - Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng cơ bản về kỹ thuật xử lý định dạng file STL, OBJ cho máy in 3D và file JDP, STL, BMP cho máy CNC 3D – 4D: <ul style="list-style-type: none"> + Trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng cơ bản về kỹ thuật xử lý định dạng file STL, OBJ cho máy in 3D. + Trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng cơ bản về thuật xử lý định dạng file JDP, STL, BMP cho máy CNC 3D – 4D. 	2 (0+2)	Học kì thứ mười theo CTĐT	Bài tập lớn
59	<p>Thiết kế mỹ thuật sân khấu</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Phân biệt đặc điểm giống và khác nhau về hình thức xử lý không gian trong một số loại hình sân khấu tiêu biểu. - Rèn luyện kỹ năng đọc và phân tích kịch bản cho một chương trình biểu diễn sân khấu, để thực hành, sáng tạo. - Biết thực hiện sơ nét phác thảo ý tưởng không gian bối cảnh sẽ dàn dựng. 	2 (0+2)	Học kì thứ mười theo CTĐT	Bài tập lớn

60	Nghệ thuật tranh hoành tráng	<p>Học phần trang bị cho người học các kiến thức và kỹ năng nghiên cứu về nghệ thuật tranh hoành tráng bao gồm: Lý thuyết về lịch sử nguồn gốc của thể loại tranh này.</p> <p>Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng thể hiện bài vẽ tranh, kỹ năng sử dụng linh hoạt các chất liệu.</p>	2 (0+2)	Học kì thứ mười theo CTĐT	Bài tập lớn
61	Tranh kỹ thuật số (Vẽ Wacom)	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp các kiến thức cơ bản về cách sử dụng bảng vẽ Wacom. - Các thủ thuật trong xử lý hình ảnh và ứng dụng của phần mềm Adobe Photoshop trong vẽ tranh kỹ thuật số. - Phân tích, lập luận và giải quyết các vấn đề phát sinh trong vẽ tranh kỹ thuật số.. - Vận dụng kiến thức môn học để thể hiện tốt kỹ năng vẽ mỹ thuật trong các sáng tác tranh đồ họa hay bảng thiết kế. - Khả năng làm việc nhóm và giao tiếp đồ họa. - Khả năng giao tiếp tiếng Anh trong chuyên ngành - Có ý thức trách nhiệm và quan điểm đúng đắn để phát triển nghề nghiệp. - Hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai và vận hành các sản phẩm vẽ tranh kỹ thuật số trong bối cảnh doanh nghiệp và xã hội. 	2 (0+2)	Học kì thứ mười một theo CTĐT	Bài tập lớn
62	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp những tri thức có tính hệ thống, cơ bản về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (1920 – 1930), sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đấu tranh giành chính quyền (1930 – 1945), trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945 – 1975), trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc thời kỳ cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội, tiến hành công cuộc đổi mới (1975 – 2018). - Trang bị phương pháp tư duy khoa học về lịch sử, kỹ năng lựa chọn tài liệu nghiên cứu, học tập môn học và khả năng vận dụng nhận thức lịch sử vào công tác thực tiễn, phê phán quan điểm sai trái về lịch 	2 (2+0)	Học kì thứ mười một theo CTĐT	Trắc nghiệm

		<p>sử của Đảng.</p> <p>- Thông qua các sự kiện lịch sử và các kinh nghiệm về sự lãnh đạo của Đảng để xây dựng ý thức tôn trọng sự thật khách quan, nâng cao lòng tự hào, xây dựng cho sinh viên niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, theo mục tiêu, lý tưởng của Đảng.</p>			
63	Bộ cục tranh sinh hoạt chất liệu sơn mài	<p>Học phần trang bị cho người học các kiến thức và kỹ năng nghiên cứu kỹ thuật vẽ tranh sơn mài.</p> <p>Hiểu và sử dụng hiệu quả các yếu tố tạo hình trong sáng tác tranh sơn mài đáp ứng các chuẩn mực thẩm mỹ.</p> <p>Thông qua năng lực cảm thụ, sáng tạo và tưởng tượng, khái quát hóa được các nội dung, ý đồ, ý tưởng để chuyển hóa thành hình tượng nghệ thuật cụ thể và thể hiện thông qua tác phẩm.</p> <p>Làm chủ được kỹ thuật chất liệu sơn mài và một số phương tiện tạo hình đương đại khác trong tác phẩm nhằm diễn tả được ý tưởng và hình tượng nghệ thuật.</p> <p>Có thể phân tích, đánh giá được chất lượng tạo hình và hiệu quả nghệ thuật của các tác phẩm tranh sơn mài, đặc biệt là các sáng tác của bản thân.</p> <p>Có khả năng đánh giá phân tích, xác định vấn đề để phát hiện đề tài, hình thành ý tưởng sáng tác, và theo đuổi đề tài một cách nhất quán cho đến khi hoàn thành tác phẩm.</p> <p>Có khả năng lập kế hoạch thu thập tư liệu thực tế, xây dựng quy trình phát triển ý tưởng, xây dựng các giải pháp bố cục và kỹ thuật một cách chủ động.</p>	2 (0+2)	Học kì thứ mười một theo CTĐT	Bài tập lớn

64	Bộ cục tranh sinh hoạt chất liệu khắc gỗ	<p>Học phần trang bị cho người học các kiến thức về quy trình, phương pháp diễn giải nghiên cứu về kỹ thuật đồ họa tạo hình, rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy sáng tạo.</p>	2 (0+2)	Học kì thứ mười một theo CTĐT	Bài tập lớn
65	Điêu khắc kỹ thuật số nâng cao (Ứng dụng máy in 3D, 4D và máy cắt CNC)	<ul style="list-style-type: none"> - Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng cơ bản về thiết kế mẫu điêu khắc kỹ thuật số 3D: + Trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng cơ bản về thiết kế mẫu điêu khắc kỹ thuật số bằng ứng dụng 3Dmax. + Trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng cơ bản về thiết kế mẫu điêu khắc kỹ thuật số bằng ứng dụng Sketchup. + Trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng cơ bản về thiết kế mẫu điêu khắc kỹ thuật số bằng ứng dụng Artcam. + Trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng cơ bản về thiết kế mẫu điêu khắc kỹ thuật số bằng ứng dụng Jdpaint. - Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng cơ bản về kỹ thuật xử lý định dạng file STL, OBJ cho máy in 3D và file JDP, STL, BMP cho máy CNC 3D – 4D: + Trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng cơ bản về kỹ thuật xử lý định dạng file STL, OBJ cho máy in 3D. + Trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng cơ bản về thuật xử lý định dạng file JDP, STL, BMP cho máy CNC 3D – 4D. 	2 (0+2)	Học kì thứ mười một theo CTĐT	Bài tập lớn

66	Bố cục tranh, trọng chất liệu tự chọn (lụa, sơn dầu, sơn mài, khắc gỗ, điêu khắc)	<p>Học phần trang bị cho người học các kiến thức về quy trình, phương pháp diễn giải nghiên cứu về kỹ thuật chất liệu, rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy sáng tạo.</p>	2 (0+2)	Học kì thứ mười một theo CTĐT	Bài tập lớn
67	Bố cục tranh sinh hoạt chất liệu lụa	<p>Học phần trang bị cho người học các kiến thức và kỹ năng nghiên cứu kỹ thuật vẽ tranh lụa.</p> <p>Hiểu và sử dụng hiệu quả các yếu tố tạo hình trong sáng tác tranh lụa đáp ứng các chuẩn mực thẩm mỹ.</p> <p>Thông qua năng lực cảm thụ, sáng tạo và tưởng tượng, khái quát hóa được các nội dung, ý đồ, ý tưởng để chuyển hóa thành hình tượng nghệ thuật cụ thể và thể hiện thông qua tác phẩm.</p> <p>Làm chủ được kỹ thuật chất liệu lụa và một số phương tiện tạo hình đương đại khác trong tác phẩm nhằm diễn tả được ý tưởng và hình tượng nghệ thuật.</p> <p>Có thể phân tích, đánh giá được chất lượng tạo hình và hiệu quả nghệ thuật của các tác phẩm tranh lụa, đặc biệt là các sáng tác của bản thân.</p> <p>Có khả năng đánh giá phân tích, xác định vấn đề để phát hiện đề tài, hình thành ý tưởng sáng tác, và theo đuổi đề tài một cách nhất quán cho đến khi hoàn thành tác phẩm.</p> <p>Có khả năng lập kế hoạch thu thập tư liệu thực tế, xây dựng quy trình phát triển ý tưởng, xây dựng các giải pháp bố cục và kỹ thuật một cách chủ động.</p>	2 (0+2)	Học kì thứ mười một theo CTĐT	Bài tập lớn
68	Thực tập tốt nghiệp	<p>Giúp sinh viên:</p> <p>-Tiếp cận và làm quen với môi trường thực tế mà sau khi ra trường</p>	3 (0+3)	Học kì thứ	Báo cáo

		sinh viên có thể làm các vị trí việc làm nào. -Tiếp xúc và làm quen với Khoa học kỹ thuật hiện đại và thực tế. Rèn luyện kỹ năng sử dụng công nghệ là nền tảng để sinh viên ra trường sẽ làm những việc liên quan gần ngành.		mười hai theo CTĐT	
69	Báo cáo tốt nghiệp (Tác phẩm/ Thiết kế mỹ thuật ứng dụng)	Giúp sinh viên: Tiếp xúc và làm quen với Khoa học kỹ thuật hiện đại và thực tế. Rèn luyện kỹ năng sử dụng công nghệ là nền tảng để sinh viên ra trường sẽ làm những việc liên quan gần ngành.	5 (0+5)	Học kì thứ mười hai theo CTĐT	Báo cáo

Bình Dương, ngày tháng 6 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG

Đã ký

TS. Nguyễn Quốc Cường